

NÂNG CAO KĨ NĂNG TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP TÍCH HỢP VỚI PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ KHI CHO TRẺ MẪU GIÁO LÀM QUEN TÁC PHẨM VĂN HỌC

Huỳnh Tô Chân

Phòng Hành chính - Quản trị, Trường CĐSP Kiên Giang

Tóm tắt: Bài viết chia sẻ một số cách thức tổ chức hoạt động dạy học tích hợp với phát triển ngôn ngữ khi cho trẻ mẫu giáo làm quen tác phẩm văn học. Các hoạt động dạy học tích hợp không chỉ giúp trẻ tiếp thu tốt giá trị của tác phẩm văn học mà còn tích hợp phát triển nhiều kĩ năng khác cho trẻ. Từ đó, trẻ chủ động khám phá và yêu thích các giờ làm quen tác phẩm văn học hơn.

Từ khóa: dạy học tích hợp, giáo dục mầm non, làm quen tác phẩm văn học.

ENHANCING SKILLS IN ORGANIZING INTEGRATED LEARNING ACTIVITIES WITH LANGUAGE DEVELOPMENT FOR PRESCHOOL CHILDREN IN INTRODUCING LITERARY WORKS

Huynh To Chan

Administration and Management Department, Kien Giang College of Education

Abstract: This article shares several approaches to organizing integrated learning activities combined with language development for preschool children when introducing them to literary works. These integrated teaching activities not only help children effectively absorb the values of literary works but also foster the development of various other skills. As a result, children become more proactive in exploring and develop a greater interest in literary introduction sessions.

Keywords: integrated teaching, early childhood education, introducing literary works.

Nhận bài: 15/02/2025

Phản biện: 12/03/2025

Duyệt đăng: 15/03/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hoạt động cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học (TPVH) có ý nghĩa rất lớn trong việc phát triển nhận thức, rèn luyện phẩm chất đạo đức và phát triển tư duy cho trẻ. Vì vậy, việc nghiên cứu và ứng dụng các hoạt động dạy học tích hợp với nhiều nội dung, nhiều kĩ năng khi cho trẻ làm quen TPVH là rất cần thiết, bởi đây sẽ là giải pháp giúp trẻ hứng thú hơn với các hoạt động học tập, tiếp thu tốt giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật của TPVH đồng thời phát triển nhiều kĩ năng khác cho trẻ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và mang lại hiệu quả cao hơn trong quá trình giảng dạy. Bài viết chia sẻ một số cách thức tổ chức hoạt động dạy học tích hợp với phát triển ngôn ngữ (PTNN) khi cho trẻ mẫu giáo làm quen TPVH với mong muốn góp phần nâng cao kĩ năng tổ chức hoạt động học tập của sinh viên khi tổ chức cho trẻ làm quen TPVH.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khái quát về phương pháp dạy học tích hợp và các nhiệm vụ PTNN ở trẻ mẫu giáo

2.1.1. Khái quát về phương pháp dạy học tích hợp

Theo Từ điển giáo dục học: “Dạy học tích hợp là việc liên kết các đối tượng giảng dạy, học tập và nghiên cứu của cùng một lĩnh vực hoặc nhiều lĩnh vực khác nhau trong cùng một kế hoạch dạy

học nhằm đạt mục tiêu chung”. Theo đó, ở mỗi nội dung bài học, giáo viên (GV) sẽ lồng ghép những nội dung giáo dục khác có liên quan nhằm giúp người học phát triển năng lực toàn diện và rèn luyện các kỹ năng cần thiết.

Từ đây, phương pháp dạy học tích hợp trong giáo dục mầm non được hiểu là phương pháp dạy học kết hợp giữa các lĩnh vực khác nhau hay lồng ghép nhiều hoạt động và nội dung khác nhau như âm nhạc, thể chất, khoa học, kỹ năng sống, PTNN... trên cơ sở đảm bảo nội dung môn học chính để giúp trẻ phát triển toàn diện. Vì vậy, nội dung bài học được mở rộng phong phú giúp các em hứng thú với bài học hơn.

2.1.2. Các nhiệm vụ phát triển ngôn ngữ trẻ em

- **Giáo dục chuẩn mực ngữ âm tiếng Việt.** Đây là nhiệm vụ hướng tới việc luyện cho trẻ nghe và phân biệt âm thanh ngôn ngữ; dạy trẻ phát âm đúng các âm vị; dạy trẻ học điều chỉnh hơi thở để tạo nên sự hợp lý của âm thanh ngôn ngữ về cường độ, nhịp điệu, tốc độ khi nói và rèn luyện cho trẻ sử dụng ngữ điệu để tạo nên sự biểu cảm trong lời nói.

- **Hình thành và phát triển vốn từ cho trẻ.** Đây là nhiệm vụ hướng tới việc phát triển vốn từ cả về số lượng (tên gọi của các sự vật, hiện tượng; các hoạt động, trạng thái; các tính chất, đặc điểm của

sự vật, hiện tượng) và khả năng hiểu nghĩa từ của trẻ, dạy trẻ dùng từ chính xác, phát triển vốn từ đồng nghĩa, trái nghĩa, nhiều nghĩa. Điều này giúp trẻ lựa chọn và sử dụng từ chính xác khi giao tiếp.

- *Sử dụng đúng các mẫu câu tiếng Việt và phát triển lời nói mạch lạc.* Đây là nhiệm vụ hướng tới việc rèn trẻ nói đúng các mẫu câu trong các tình huống giao tiếp và rèn luyện khả năng trình bày suy nghĩ mạch lạc, trôi chảy.

- *Chuẩn bị cho trẻ đọc, viết ở trường phổ thông.* Đây là nhiệm vụ hướng tới việc cho trẻ làm quen với hệ thống chữ cái, số đếm, làm quen dần với các khái niệm âm, tiếng, từ, câu, đoạn, khổ, bài...; cho trẻ làm quen dần với các kĩ năng: ngồi, cầm bút, viết, tô chữ cái tiếng Việt, cách giờ sách, cách đọc từ trên xuống, từ trái qua phải...

2.2. Các hoạt động tích hợp với PTNN khi cho trẻ làm quen TPVH

2.2.1. Trò chuyện với trẻ

- *Trò chuyện kết hợp với kể mẫu, đọc mẫu và làm mẫu*

Trẻ học lời nói chủ yếu bằng cách bắt chước. Vì thế, ở hoạt động trò chuyện hướng dẫn trẻ tìm hiểu nội dung tác phẩm, GV có thể kết hợp với kể mẫu, đọc mẫu và làm mẫu để hướng dẫn trẻ nói câu dài và thể hiện cảm xúc qua lời kể. Chẳng hạn, GV dừng lại ở những câu văn hoặc lời thoại thể hiện tâm trạng sợ hãi hoặc vui sướng của nhân vật... và khuyến khích trẻ tập thể hiện kết hợp với nét mặt, động tác như giả làm Gà con, sợ hãi và kêu thất thanh “Chiếp, chiếp... cứu tôi với! Cứu tôi với!” khi bị Cáo đuổi bắt trong truyện “Đôi bạn nhỏ” của Võ Quảng hoặc giả làm Sẻ con làm động tác và thể hiện sự sợ hãi nói với Hươu cao cổ “Xin ông... Xin ông đừng ăn thịt con!” khi làm quen với truyện “Sẻ con”...

- *Trò chuyện kết hợp với giải thích “từ khó” và làm quen chữ viết tiếng Việt*

Phương pháp giải thích được sử dụng trong tổ chức các hoạt động cho trẻ làm quen với TPVH là việc GV dùng lời (có lúc kết hợp với trực quan hình ảnh) để giải nghĩa các “từ khó” có trong tác phẩm. “Từ khó” được hiểu là những từ khó với trẻ, những từ cổ trong TPVH dân gian hay những từ mà trẻ chưa từng được biết trước khi làm quen TPVH. Điều này không những giúp trẻ hiểu nội dung của TPVH hơn mà còn giúp trẻ làm giàu vốn từ, PTNN mạch lạc, khả năng tư duy và trí tưởng tượng. GV có thể đặt những từ cần giải thích trong các ngữ cảnh, văn cảnh khác nhau; các nhóm từ đồng nghĩa hoặc trái nghĩa để giải thích, đối chiếu, so sánh hoặc áp dụng cách thức dùng định nghĩa, khái niệm trong từ điển hoặc các từ ngữ đơn giản,

dễ hiểu, phù hợp khả năng ngôn ngữ của trẻ để miêu tả về đối tượng, hiện tượng, tính chất được phản ánh trong từ cần giải thích. Ví dụ: Khi đàm thoại về đoạn thơ:

Hạt gạo làng ta
Cổ vị phù sa
Của sông Kinh Thầy
Cổ hương sen thơm
Trong hồ nước đầy
Cổ lời mẹ hát
Ngọt bùi hôm nay

(Hạt gạo làng ta - Trần Đăng Khoa)

GV đặt câu hỏi: “Phù sa” là gì? Sau đó GV giải thích: “Phù sa” là loại đất mịn, nhiều chất dinh dưỡng. Loại đất này có trong nước sông, được lắng đọng lại ở các bãi đất ven sông. Đây là loại đất rất tốt cho cây cối.

- *Trò chuyện kết hợp phát triển khả năng suy đoán, khơi gợi tưởng tượng, khả năng ngôn ngữ và sáng tạo ở trẻ.* Khi trò chuyện, GV có thể đặt các câu hỏi mở để khuyến khích trẻ thảo luận về TPVH bằng những dự đoán, suy nghĩ sáng tạo của bản thân.

Đối với truyện, GV đặt trẻ vào một tình huống trong tác phẩm để đưa ra câu hỏi nhằm thu được ý kiến hay từ trẻ. Ví dụ khi làm quen truyện “Đôi bạn tốt” của Võ Quảng, GV có thể đặt câu hỏi: Nếu con là bạn Vịt, khi bị Gà con cáu với mình con sẽ như thế nào? - Nếu con là bạn Gà, thấy Vịt không biết bới đất con sẽ tỏ thái độ như thế nào? Khi câu chuyện được đọc xong, hãy khuyến khích trẻ thảo luận về nội dung truyện như chỉ ra sự giống nhau và khác nhau giữa các nhân vật hay ý nghĩa của truyện. Ngoài ra GV cũng có thể tổ chức hoạt động đặt tên khác cho tác phẩm nhằm phát huy khả năng sáng tạo của trẻ.

Đối với thơ, dạng câu hỏi này thường kích thích trẻ cảm nhận bức tranh về màu sắc và âm thanh mà bài thơ tạo ra, đặc biệt giúp trẻ thể hiện sự tưởng tượng của bản thân gắn với hình ảnh trong bài thơ. Ví dụ: Làm quen bài thơ “*Trăng ơi từ đâu đến?*”, GV có thể đặt câu hỏi: Tác giả so sánh trăng hồng như quả chín, tròn như mắt cá, bay như quả bóng. Còn các con thấy trăng giống với hình ảnh nào nữa nhỉ? (Mỗi trẻ sẽ có sự liên tưởng và tưởng tượng khác nhau về trăng,...). Hoặc khi làm quen bài thơ “*Ong và Bướm*” của Nhược Thủy, GV có thể hỏi trẻ: - Khi nghe Ong trả lời như vậy, nếu là Bướm con sẽ cảm thấy thế nào?/ Con sẽ làm gì? Hoặc: Nếu là Ong con sẽ làm gì để giúp bạn Bướm? Câu hỏi này vừa liên hệ kinh nghiệm cá nhân, tác động đến cảm xúc, phát triển trí tưởng tượng vừa giúp trẻ hiểu tác phẩm và giáo dục trẻ.

- *Trò chuyện kết hợp khơi gợi cảm xúc.* Đây là hoạt động kết hợp giữa trò chuyện tìm hiểu tác phẩm và phát triển khả năng thể hiện cảm xúc bằng lời nói, giọng đọc, cử chỉ, nét mặt, điệu bộ. Ví dụ vì sợ hãi nên nhân vật nói to hay nhỏ (giọng như thế nào? Nét mặt thế nào?), khi đọc thơ chúng ta đọc nhanh hay chậm? Ngoài ra, GV có thể đặt những câu hỏi gợi ý trẻ thể hiện cảm nhận của riêng mình bằng lời như: Con cảm nhận thế nào về câu chuyện/ bài thơ này? Con thích/ không thích điều gì? Con thích/ không thích nhân vật nào? Vì sao?... Ngoài ra GV có thể đặt câu hỏi gợi ý để trẻ hỏi lại như: Các con có muốn hỏi cô điều gì không? Các con có câu hỏi nào về các nhân vật trong câu chuyện này không?...

2.2.2. Tổ chức trò chơi

- *Trò chơi với tranh và đồ dùng, đồ chơi*

Các hoạt động trò chơi với tranh và đồ dùng, đồ chơi có thể được thực hiện ở hoạt động giới thiệu vào giờ học hoặc ở hoạt động kết thúc giờ học nhằm tạo bầu không khí vui vẻ và củng cố, mở rộng kiến thức, phát triển kỹ năng cho trẻ. Một số trò chơi được gợi ý như sau:

+ *Trò chơi: Nhanh tay, đoán đúng.* GV lấy một chiếc túi và các đồ chơi của trẻ như: củ, quả, xoong, nồi, chảo, bát, thìa, chổi, mèo, ô tô, xe máy,... cùng chủ đề. GV cho đồ chơi vào chiếc túi không để trẻ nhìn thấy và yêu cầu trẻ sờ tay vào túi và dùng lời nói miêu tả lại món đồ mà mình nắm được để bạn cùng đội chơi đoán được tên của đồ vật trong túi là gì. Trò chơi này giúp kích thích trí tưởng tượng cho trẻ và khả năng huy động sắp xếp từ tạo câu của trẻ để diễn đạt, từ đó ngôn ngữ của trẻ sẽ được nhạy bén và linh hoạt hơn.

+ *Trò chơi: Thông minh, nhanh trí.* GV lấy 1 bảng nam châm, lô tô các con vật, tranh vẽ một khu rừng với đủ các con vật khác nhau. GV giơ tranh lên và mời trẻ quan sát bức tranh khoảng 1 - 2 phút xem trong bức tranh sẽ có những con vật nào. Sau đó GV che lại, yêu cầu trẻ kể tên các con vật hiện trong tranh, trẻ kể con vật nào mẹ sẽ gắn hình ảnh của con vật đó lên. Cuối cùng GV lật bức tranh và cho trẻ kiểm tra lại bằng cách gọi tên các con vật có trong bức tranh và đối chiếu với kết quả của trẻ. Trò chơi sẽ giúp trẻ tăng khả năng ghi nhớ và phát âm tốt hơn.

+ *Trò chơi: Hộp quà bí mật.* Ví dụ: Trong bài thơ “Tết đang vào nhà”, GV làm năm slide, trong đó slide đầu tạo các chữ số, bốn slide sau là hình ảnh minh họa cho nội dung bài thơ, cho trẻ chọn chữ số bất kỳ, khi nhấp chuột vào ô số đó sẽ tương ứng với hình ảnh có trong slide, trẻ sẽ suy nghĩ về hình ảnh và đọc khổ thơ liên quan đến hình ảnh.

+ *Trò chơi: Bé vui học chữ.* Bằng các đường nét cơ bản của các số đếm và các biểu tượng toán học, chữ cái tiếng Việt, GV có thể hướng dẫn trẻ vẽ tái hiện lại một số nội dung, nhân vật có liên quan trong TPVH được làm quen.

- *Trò chơi ngôn ngữ*

+ *Tổ chức giải câu đố.* Những câu đố vui dành cho bé thường là về thiên nhiên, phương tiện giao thông, con vật, đồ vật gần gũi trong cuộc sống hàng ngày. Hoạt động giải câu đố giúp rèn luyện tư duy khi trẻ cố gắng suy nghĩ, liên tưởng nhiều hơn đến các sự vật và hiện tượng xung quanh mình để tìm ra lời giải đáp cho những câu đố. Từ đây, hoạt động giải câu đố giúp trẻ gia tăng kiến thức về cuộc sống và vốn từ của trẻ sẽ càng phong phú hơn. Hoạt động này có thể được thực hiện ở hoạt động giới thiệu khi vào giờ học. Chẳng hạn khi cho trẻ làm quen bài thơ “Gà học chữ” của Phan Trung Hiếu, GV có thể tổ chức cho trẻ giải câu đố có liên quan đến nhân vật gà trống “Con gì mào đỏ/ Gáy ò ó o.../ Từ sáng tinh mơ/ Gọi người thức giấc?” Hay câu đố về chữ “o” để dẫn dắt vào giờ học: “Dáng hình cong cong/ Giống như cái vòng/ Tròn tròn xinh xắn/ Sao bé thích lắm/ Nào cùng nhau đoán/ Chữ cái gì nào?”

+ *Thi tài đọc thơ.* Ở hoạt động này GV cần chuẩn bị một góc sân khấu để trẻ tham gia thi đọc thơ qua tranh ảnh, tranh chữ, đọc thơ phối hợp với các động tác minh họa. Để tạo sự mới mẻ và hấp dẫn, GV có thể đảm nhận vai trò người dẫn chương trình giới thiệu các đội chơi, và giới thiệu về các phần thi. Dù giữ nguyên nội dung bài thơ nhưng việc thay đổi cách trình bày sẽ tạo ra ấn tượng tích cực và hứng thú của trẻ. Tùy thuộc vào nội dung của bài thơ và các nhân vật trong đó, GV có thể tổ chức trẻ biểu diễn như kịch theo nội dung của bài thơ. Ví dụ, nếu bài thơ kể về bà, trẻ có thể đóng vai bà và đọc thơ; nếu là bài thơ về chú bộ đội, trẻ có thể đóng vai như chú bộ đội; và nếu là bài thơ về bác sĩ, trẻ có thể đóng vai như bác sĩ...

+ *Thi thể hiện vai nhân vật.* Ở hoạt động này GV có thể kể lại truyện, trẻ tham gia bằng cách thực hiện các lời thoại hoặc đóng vai các nhân vật với sự giúp đỡ của GV. Trong khi đóng vai, trẻ hóa thân thành các nhân vật có trong truyện qua lời nói, nét mặt, hành động, cử chỉ cụ thể nên trẻ sẽ nhớ rất rõ về nội dung tác phẩm.

+ *Thi tài đoán tên nhân vật.* Ở hoạt động này trẻ sẽ lần lượt đoán đúng tên nhân vật trong TPVH được làm quen. Trò chơi giúp trẻ củng cố, khắc sâu những cảm nhận của mình về nhân vật qua việc nghe lời nói, giọng điệu của nhân vật. Tùy theo khả năng của trẻ mà GV cùng tham gia hoặc

đề trẻ tự chơi với nhau. GV hoặc bạn sẽ nói lại lời thoại hoặc miêu tả nét mặt, hình dáng, tư thế, trang phục, hoạt động... của nhân vật để trẻ còn lại đoán tên nhân vật.

+ *Thử giọng nói nhân vật.* Trò chơi này giúp trẻ cảm nhận tính cách, tâm trạng của nhân vật đồng thời trẻ dễ hứng thú hơn trong việc ghi nhớ lời thoại của nhân vật. GV chuẩn bị mũ, mặt nạ của các nhân vật và tổ chức phần thi xem ai có thể nói giống nhân vật nhất. Hoặc GV có thể tạo ra tình huống để trẻ được giúp đỡ nhân vật bằng cách nói lời thoại giúp nhân vật.

+ *Trò chơi tìm nhân vật.* Trò chơi này giúp trẻ củng cố sự cảm nhận và hệ thống các nhân vật có trong tác phẩm được làm quen. Ngoài ra, trò chơi còn góp phần rèn luyện trí nhớ cho trẻ. GV nêu tính cách, tâm trạng, việc làm... của nhân vật sau đó yêu cầu trẻ lên chọn hình nhân vật phù hợp dán lên bảng cho các bạn cùng xem. Nếu có đủ hình các nhân vật rồi nên phát cho mỗi trẻ một nhân vật, GV cũng nêu tính cách, tâm trạng, việc làm... của nhân vật sau đó yêu cầu trẻ nào có trong tay nhân vật phù hợp thì giơ cao nhân vật lên.

+ *Đàm thoại theo vai.* Trò chơi này thường sử dụng khi cho trẻ làm quen với những câu chuyện có nhiều đoạn đối thoại giữa các nhân vật. GV phân trẻ trong lớp thành hai vai đại diện cho hai tuyến nhân vật khác nhau trong truyện. Hoặc GV vào vai một nhân vật, cả lớp sẽ vào vai các nhân vật còn lại. Hai nhân vật sẽ đối đáp theo lời thoại của nhân vật trong truyện và được tự do vận động, làm động tác biểu cảm về cảm xúc của nhân vật khi chơi.

+ *Kể chuyện sáng tạo.* Kể chuyện sáng tạo là sự kết hợp độc đáo giữa việc kể chuyện truyền thống và các hoạt động sáng tạo như kể chuyện sáng tạo từ vai của nhân vật mà bé thích trong tác phẩm; kể chuyện sáng tạo theo tranh; sáng tạo truyện dựa theo một phần cho sẵn; kể lại truyện văn học một cách sáng tạo... Nhờ vậy, trẻ sẽ dễ dàng ghi nhớ nội dung, đồng thời phát triển kỹ năng ngôn ngữ, tư duy sáng tạo và khả năng truyền tải thông điệp cá nhân. Ở hình thức kể chuyện sáng tạo từ vai của nhân vật, GV cho trẻ hóa thân thành nhân

vật yêu thích. Việc trẻ yêu thích nhân vật sẽ giúp trẻ thể hiện nhân vật một cách tự nhiên, sáng tạo mà không cần kịch bản. Đây là cơ hội để phát triển tư duy và tính sáng tạo của trẻ. Ở hình thức kể chuyện sáng tạo dựa theo tranh minh họa của truyện có sẵn, GV có thể áp dụng ở hoạt động giới thiệu trước khi cho trẻ làm quen tác phẩm. GV chuẩn bị một bộ tranh và yêu cầu trẻ sáng tạo ra nhiều câu chuyện. Sau khi chia sẻ những câu chuyện vừa sáng tạo, GV và trẻ lại tiếp tục tìm hiểu truyện gốc để so sánh với những truyện do trẻ sáng tạo ra. Ở hình thức sáng tạo truyện dựa theo một phần có sẵn, GV có thể đưa ra một phần của truyện (mở đầu, diễn biến hoặc kết thúc), trẻ nghĩ ra các phần còn lại. Nếu sáng tạo phần thân truyện, GV có thể đưa ra các gợi ý: Các con nghĩ sao? Câu chuyện sẽ tiếp diễn như thế nào?... Nếu sáng tạo phần mở đầu, GV đưa ra câu hỏi: Vì sao lại xảy ra tình huống đây?... Các câu hỏi sẽ tạo nên “đòn bẩy” thúc đẩy tưởng tượng sáng tạo của trẻ. Ở hình thức kể lại truyện văn học một cách sáng tạo GV có thể cho trẻ kể lại truyện sáng tạo theo tưởng tượng của mình. Ví dụ câu chuyện “Cô bé quàng khăn đỏ” đã rất quen thuộc với trẻ. Cô gợi ý để trẻ sáng tạo ra một “dị bản” khác. Trẻ thay đổi chi tiết “Khi cô bé gặp chó Sói, Sói hỏi cô bé đi đâu. Cô bé nói đi mang bánh cho bà bị ốm. Cô bé còn chỉ đường cho Sói tìm đến nhà bà. Nhưng cô đã rất thông minh không chỉ đường thẳng mà chỉ cho Sói đi đường vòng. Cô đã về nhà bà trước và báo cho bác thợ săn. Bác đã đóng giả làm bà của cô bé. Khi chó Sói vào, bác thợ săn đã bắt luôn chó sói”. Như vậy chỉ cần thay đổi một chi tiết nhỏ, một tình huống, một sự kiện nào đó là truyện có thể biến hóa thành một câu chuyện với một cục diện khác.

III. KẾT LUẬN

Bài viết đã chia sẻ các biện pháp tổ chức hoạt động giáo dục tích hợp với phát triển ngôn ngữ khi cho trẻ làm quen TPVH nhằm giúp trẻ cảm thụ TPVH một cách tích cực hơn đồng thời tích hợp rèn luyện và phát triển các kỹ năng ngôn ngữ cho trẻ. Từ đây góp phần tạo môi trường hoạt động cho trẻ phong phú, hấp dẫn hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ GD-ĐT (2021), *Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT, Thông tư ban hành chương trình của Chương trình giáo dục mầm non.*
- [2] Nguyễn Lăng Bình (2021), *Dạy và học tích cực - một số phương pháp và kỹ thuật dạy học*, NXB Đại học Sư phạm
- [3] Hiền Bùi (2001), *Từ điển giáo dục học*, NXB Từ điển Bách khoa.
- [4] Lê Thị Bắc Lý (2008), *Văn học thiếu nhi với giáo dục trẻ lứa tuổi mầm non*, NXB Đại học Sư phạm.
- [5] Đinh Hồng Thái (2011), *Giáo trình phát triển ngôn ngữ tuổi mầm non*, NXB Đại học Sư phạm.